

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T D
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2021/HS-ST

Ngày **14-9-2021**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T D - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Moong Công Hải

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lương Khăm Niên

Ông Lô Văn Giáp

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lương Thị Ái- Thư ký Tòa án nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T D tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:** Ông Lô Văn Tim- Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: **86/2021/TLST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2021** theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 77/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **L Th Ch**, tên gọi khác: Không có; Sinh ngày 12 tháng 02 năm 1987 tại huyện T D, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Bản L, xã X L, huyện T D, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông L V Th (Đã chết) và con bà V Th L; Chồng: L V Kh, con: Có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 06 tháng 6 năm 2021 đến nay. Có mặt

- *Người làm chứng:* Anh Kh V D, Kh V Ph. Vắng mặt tại phiên tòa.

- *Người chứng kiến:* Anh Kh V Th. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 05/6/2021, L Th Ch thuê xe máy lái của một người đàn ông không quen biết đi từ nhà ở Bản L, xã X L, huyện T D, tỉnh Nghệ An đến khu vực bản P, xã L K, huyện T D, tỉnh Nghệ An tìm mua ma túy đem về bán kiếm lời.

Đến nơi Ch nói người đàn ông đi xe máy lại dừng xe bên đường chờ, còn Ch một mình đi bộ lên đồi thuộc khu vực bản P, xã L K, đi được khoảng 10 phút thì gặp một người đàn ông không quen biết đang ở trong rừng, Ch đi lại gần bắt chuyện rồi hỏi người đàn ông “có hàng bán không?” (Ý hỏi có Heroin bán không), người đàn ông trả lời “có, mua bao nhiêu?”, Ch nói “Bán cho một triệu đồng”, đồng thời lấy trong người ra đưa cho người đàn ông 1.000.000đ. Người đàn ông cầm tiền cất rồi lấy trong túi đeo bên người ra đưa cho Ch 01 gói Heroin bằng mảnh giấy màu trắng. L Th Ch cầm gói Heroin cất vào túi quần đang mặc rồi đi xuống đồi nói người đàn ông đi xe máy lại đang chờ chờ về. Khoảng 10 giờ 20 phút ngày 06/6/2021, khi L Th Ch đang ở nhà thì Kh V D và Kh V Ph đến hỏi mua ma túy sử dụng. Gặp L Th Ch, đang đứng trong sân nhà; D và Ph đứng ngoài cổng gọi Ch ra rồi D hỏi “chị có hàng không? (Ý hỏi có Heroin bán không). Ch trả lời “có”, nghe Ch nói vậy D lấy trong người ra một tờ tiền mệnh giá 100.000đ, đưa qua cổng cho Ch; thấy vậy Ph cũng lấy trong người ra một tờ tiền mệnh giá 100.000đ đưa cho Ch. Ch cầm tiền của D và Ph rồi đi vào trong nhà lấy gói Heroin mua về, mở ra xúc lấy một ít Heroin bỏ vào 02 mảnh giấy màu trắng gói lại rồi đưa ra cho D và Ph mỗi người 01 gói Heroin. Mua được Heroin D và Ph đi về, trên đường về D và Ph tìm chỗ vắng người cùng nhau sử dụng hết số Heroin đã mua của Ch. Sau khi bán Heroin cho D và Ph, số Heroin còn lại Ch gói lại như ban đầu rồi cất giấu trong nhà.

Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, khi L Th Ch đang ở nhà tại Bản L, xã X L, huyện T D, tỉnh Nghệ An thì Công an huyện T D và Công an xã X L đang làm nhiệm vụ, kiểm tra phát hiện bắt quả tang L Th Ch đang có hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Quá trình bắt Công an phát hiện thu giữ trên móc treo quần áo trong nhà của Ch 01 ống nhựa hình trụ có nắp màu trắng, thân ống màu xanh có ghi dòng chữ “HATTRICK”, bên trong có 01 gói bằng mảnh giấy màu trắng chứa chất bột màu trắng; thu giữ 02 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 100.000đ trong túi áo đang treo trên móc quần áo trong nhà của Ch. L Th Ch khai nhận gói chứa chất bột màu trắng là Heroin của Ch mua về để bán kiếm lời; tiền là do Ch bán ma túy mà có.

Kết luận giám định số 876/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 10/6/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

- Chất bột màu trắng thu giữ của L Th Ch gửi tới giám định là ma túy (Heroine), có khối lượng 1,2g (một phẩy hai gam).

Kết luận giám định số 234/KL-PC09(Đ3) ngày 12/6/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

- Số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) gồm 02 (hai) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng) có mã số ký hiệu KT 20506123, OD 19089263 thu giữ của L Th Ch gửi tới giám định ***là tiền thật***.

Bản Cáo trạng số 91/CT-VKS-TD ngày 26 tháng 8 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T D đã truy tố L Th Ch về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố của Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo: L Th Ch từ 07 năm đến 07 năm 04 tháng tù, về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến gì tranh luận bổ sung. Lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để nhanh chóng trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an huyện T D, tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo L Th Ch đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của người làm chứng, người chứng kiến đã được công bố công khai tại phiên tòa, phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ. Vì vậy có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 10 giờ 20 phút, ngày 06 tháng 6 năm 2021, tại Bản L, xã X L, huyện T D, tỉnh Nghệ An L Th Ch đã có hành vi bán trái phép ma túy Heroine cho Kh V D và Kh V Ph thu số tiền 200.000đ. Đến 17 giờ cùng ngày, tại Bản L, xã X L, huyện T D, tỉnh Nghệ An, L Th Ch tàng trữ trái phép 1,2g ma túy Heroine, mục đích để bán kiếm lời, bị Công an huyện T D, tỉnh Nghệ An và công an xã X L, huyện T D kiểm tra phát hiện bắt quả tang. Hành vi mà bị cáo đã thực hiện cấu thành tội: Mua bán trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt

được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Như vậy quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân huyện T D đối với bị cáo về tội danh và điều khoản trên là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ hậu quả của vụ án: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự đã cố ý thực hiện tội phạm rất nghiêm trọng xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương và là một trong những nguyên nhân gây nên các tệ nạn xã hội và tội phạm. Vì vậy việc cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian nhất định để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung là cần thiết.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Thái độ khai báo của bị cáo là thành khẩn, ăn năn hối cải, bố bị cáo được nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến sĩ vẻ vang nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và lượng hình ở mức thấp hơn lời đề nghị của kiểm sát viên là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[6] Hình phạt bổ sung: Kết quả xác minh tài sản của bị cáo chỉ đủ duy trì cuộc sống thiết yếu hàng ngày và không có tài sản nào được tạo lập từ việc phạm tội nên chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên.

Người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo không rõ lai lịch nên cơ quan cảnh sát điều tra chưa có cơ sở để điều tra làm rõ. Hành vi của Kh V D và Kh V Ph không cấu thành tội phạm cơ quan điều tra cần giao cho chính quyền địa phương nơi D và Ph cư trú có biện pháp giáo dục.

[7] Xử lý vật chứng:

- 1,2g ma túy Heroine là vật cấm lưu hành không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy

- 01 (một) ống nhựa hình trụ có nắp màu trắng, thân ống màu xanh có ghi dòng chữ “HATTRICK”, dài 10cm; đường kính 02cm không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 200.000 đồng do bị cáo bán Heroine mà có cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[8] Ân phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố bị cáo L Th Ch phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.
- Áp dụng: Điểm c khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.
- Xử phạt: **L Th Ch 07 (Bảy)** năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 06/6/2021.
- Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.
- + Tiêu hủy vật chứng còn lại của vụ án (Đặc điểm và tình trạng vật chứng như trong biên bản giao nhận **ngày 27.8.2021** giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T D, tỉnh Nghệ An và Chi cục Thi hành án dân sự huyện T D, tỉnh Nghệ An);
- + Sung ngân sách nhà nước số tiền 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) thu giữ của bị cáo L Th Ch tại số tài khoản 39490.1047736.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T D tại Kho bạc nhà nước huyện T D theo giấy nộp tiền ngày 18/6/2021.
- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH bị cáo L Th Ch phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.
- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 14/9/2021.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh NA;
- VKSND huyện T D;
- Công an huyện T D;
- UBND xã X L;
- Bị cáo, Trại tạm giam;
- Sở Tư Pháp tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS huyện T D;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Moong Công Hải

